

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày : 25-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hải

Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Việt Trung

Ông Phạm Viết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hoà, Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 14-9-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo :

Họ và tên: Sùng A S; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 02-9-1985, tại Yên Bái; số CMND: 060911431, cấp ngày: 18/10/2008, nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn H1, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 04/12; con ông Sùng Pàng L (Đã chết) và con bà Hờ Thị V, sinh năm 1951; có vợ Cháng Thị X, sinh năm 1988; con: có 03 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018 hiện mẹ, vợ và các con đều trú tại thôn H1, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái từ ngày 21-5-2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Hà Anh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Bản Ph, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Ông Lại Thế V, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn M, xã T1, huyện V1, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Duy, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt

Người phiên dịch cho bị cáo:

Ông Cù A Dũng, nơi làm việc: Phòng an ninh điều tra-Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 21-5-2020, tại trước cửa ngôi nhà xây cấp bốn, phía bên phải đường theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã H, T đi thôn H1, xã H thuộc địa phận thôn Kh, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện T phát hiện có 03 (ba) đối tượng đang tụ tập. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, Sùng A S đã tự giác giao nộp: 02 gói nilon màu trắng được hàn túm một đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng đều được gấp làm đôi, có nhiều chữ màu vàng, bên trong đều có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (có tổng giá trị là 200.000 đồng). Lại Thế V tự giác giao nộp: 01 gói nilon màu trắng, hàn túm một đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Hà Anh T tự giác giao nộp: 01 mảnh nilon màu đỏ được gấp làm đôi, có nhiều chữ màu vàng, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Sau đó, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím nổi, đã cũ của Hà Anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng của Sùng A S.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 04 ngày 21/5/2020, khám xét người, chỗ ở, đồ vật tại nhà riêng của Sùng A S ở thôn H1, xã H, huyện T. Kết quả thu giữ 01 gói nilon màu trắng và 01 gói nilon màu đen đều được hàn túm một đầu, bên trong đều có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và một số đồ vật khác.

Quá trình điều tra, Sùng A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Sùng A S đã chủ động mua ma túy và chia thành các gói nhỏ cất giấu trong nhà mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 08 giờ ngày 21-5-2020, Sùng A S đang ở nhà, chuẩn bị đi làm nương thì nhận được điện thoại của Hà Anh T gọi đến hỏi mua ma túy. S đồng ý và hẹn T gặp nhau tại ngôi nhà hoang tại thôn Kh, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Khi gặp nhau, T hỏi S “Có cầm hàng không”, S trả lời

“Có”. Hà Anh T liền đưa cho S 100.000 đồng. S cầm tiền đút vào túi áo ngực bên trái và lấy ra một gói ma túy, loại thuốc phiện đưa cho T, lúc đó Lại Thế V là người đi cùng T cũng hỏi mua ma túy loại Heroine và đưa cho S 100.000 đồng, S cầm tiền rồi đưa lại cho V một gói ma túy loại Heroine. Khi đang mua bán trái phép chất ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Quá trình lấy lời khai, Sùng A S khai nhận trước đó vào ngày 20-5-2020, S đã bán cho T và V mỗi người một gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói.

Tại bản Kết luận giám định số: 91/GĐMT ngày 29/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột màu trắng Sùng A S tự giao nộp khi bị bắt quả tang có tổng khối lượng là: 0,07 gam (Không phải không bảy gam); 0,07 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

2. Chất nhựa dẻo màu nâu đen Sùng A S tự giao nộp khi bị bắt quả tang có tổng khối lượng là: 1,3 gam (một phẩy ba gam); 1,3 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là thuốc phiện.

3. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét tại thôn H1, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái ngày 21/5/2020 có tổng khối lượng là: 0,5 gam (không phẩy năm gam); 0,1 gam trích từ 0,5 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

4. Chất nhựa dẻo màu nâu đen Hà Anh T tự giao nộp khi bị bắt quả tang có tổng khối lượng là: 0,1 gam (không phẩy một gam); 0,1 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

5. Chất bột màu trắng Lại Thế V tự giao nộp khi bị bắt quả tang có khối lượng là: 0,02 gam (không phẩy không hai gam); 0,02 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong Danh mục II, STT: 398, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản kết luận giám định số: 152/KLGD ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

Toàn bộ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSTY ngày 14-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Sùng A S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích,

đánh giá các căn cứ buộc tội và đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A S từ 08(Tám) năm đến 09(Chín) năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21-5-2020, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

2. Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ.
- Truy thu 200.000đ nộp ngân sách nhà nước.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01(Một) điện thoại di động Masstel đã cũ đã qua sử dụng.
- Tịch thu tiêu huỷ 0,4 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ: “Vật chứng thu giữ khi khám xét tại thôn H1, xã H, huyện T, Yên Bái ngày 21-5-2020 (Sau khi trích mẫu giám định)”.
- Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh giấy gói màu trắng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu vàng; 01 lưỡi dao lam; 01 đoạn ống nứa dài khoảng 40cm; 01 đoạn gỗ; 01 thanh nứa; 01 thanh kim loại màu đen; 01 chén sứ màu trắng; 01 lọ nhựa; 01 muôi màu xám.

3. Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Viện kiểm sát huyện T truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện T theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân của bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tự giác khai báo hành vi phạm tội trước đó mà chưa bị phát hiện nên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s và điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp khó khăn, vợ bị cáo bị ốm

đau, bị cáo đông con và con nhỏ nên cho bị cáo được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự từ 5 đến 6 năm tù để bị cáo sớm được trở về hoà nhập cộng đồng và cho bị cáo được miễn án phí.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt quả tang, kết luận giám định về ma túy, thời gian địa điểm xảy ra vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21-5-2020, tại thôn Kh, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, Sùng A S đang bán trái phép chất ma túy cho Hà Anh T và Lại Thế V thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,09 gam ma túy loại Heroine và 1,4 gam ma túy loại thuốc phiện. Cùng ngày, khám xét khẩn cấp tại nhà riêng của Sùng A S thu giữ 0,5 gam ma túy loại Heroine. Quá trình điều tra Sùng A S khai nhận trước đó vào ngày 20-5-2020, S đã bán cho Hà Anh T và Lại Thế V mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Bị cáo là người nghiện chất ma túy, mục đích của bị cáo là mua ma túy để dùng cho bản thân và bán cho những đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bị cáo là người nghiện chất ma túy và do lợi nhuận của ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của Sùng A S

đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo 02 lần bán ma túy(Ngày 20, 21-5 bán cho T và V) nên bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Ngày 20, 21- 5-2020 cùng một lúc bị cáo bán trái phép chất ma túy cho 02 người (T, V) đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Trực tiếp làm gia tăng tệ nạn xã hội, trực tiếp gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe, kinh tế của chính bị cáo, gia đình bị cáo và cả cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hành vi này phải được xét xử nghiêm minh. Viện kiểm sát truy tố Sùng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự giác khai báo 01 lần bán ma túy trước đó chưa bị phát hiện nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên qua xác minh thu nhập và tài sản của Sùng A S, chính quyền địa phương cung cấp bị cáo Sùng A S không có công việc làm ổn định nên không có thu nhập bình quân. Ở địa phương bị cáo không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím nổi, đã cũ. Sau khi xác minh chủ sở hữu hợp pháp là của anh Hà Văn N, trú tại Bản P, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả cho anh N là phù hợp

- Số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy ngày 21-5-2020 mà có tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trước đó ngày 20-5-2020 bị cáo bán ma túy cho Hà Anh T và Lại Thế V thu lời bất chính được 200.000 đồng truy thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ điện và đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng để giao dịch liên hệ việc mua bán trái phép chất ma túy tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,4 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành(Sau khi trích mẫu giám định); tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh giấy gói màu trắng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu vàng; 01 lưỡi dao lam; 01 đoạn ống nứa dài khoảng 40cm; 01 đoạn gỗ; 01 thanh nứa; 01 thanh kim loại màu đen; 01 chén sứ màu trắng; 01 lọ nhựa; 01 muôi màu xám.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Hà Anh T và Lại Thế V qua quá trình điều tra, xác minh: Cả hai đều là người nghiện ma túy và đã nhiều lần mua ma túy của Sùng A S với mục đích để sử dụng. Kết quả điều tra xác minh Hà Anh T và Lại Thế V đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy. Do đó hành vi của cả hai chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Cơ quan Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Anh T và Lại Thế V là có căn cứ.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Sùng A S khai báo: S mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng từ 40 đến 50 tuổi, cao khoảng 1,6 mét, dáng người trung bình, không biết tên tuổi và chỗ ở, người đàn ông này tự giới thiệu là người ở huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Việc mua bán thực hiện ngay tại nhà S và chỉ có hai người biết với nhau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp cùng với Công an xã H tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân lai lịch và nơi cư trú của đối tượng nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội, tranh luận với người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, đánh giá mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, án phí và quyền kháng cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Sùng A S 08(Tám) năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21-5-2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu 01 (một)điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng sung công quỹ nhà nước.

- Truy thu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ 0,4 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì (Sau khi trích mẫu giám định), 02 mảnh giấy gói màu trắng; 05 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu vàng; 01 lưỡi dao lam; 01 đoạn ống nửa dài khoảng 40cm; 01 đoạn gỗ; 01 thanh nứa; 01 thanh kim loại màu đen; 01 chén sứ màu trắng; 01 lọ nhựa; 01 muôi màu xám. Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2020)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/QH14 buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh(1)

-VKSND tỉnh(1)

-VKSND huyện(1)

-THADS(1),THAPT(1)

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

- Công an(1), STP (1)
- Bị cáo(1),
- Trại tạm giam(1)
- Lưu hồ sơ(1), tập án (1).

Nguyễn Thị Hải

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải

Nơi nhận:
-TAND tỉnh
-VKSND huyện
-THADS
-THAPT
-Công an huyện
-Bị cáo
-Bị hại
-Lưu hồ sơ

***TM/ Hội Đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***

Nguyễn thị Hải